

Số:

Kon Tum, ngày tháng năm

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện công tác Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022**

Thực hiện Văn bản số 2493/UBND-NC, ngày 02/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ công tác phòng, chống tham nhũng, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) báo cáo tình hình thực hiện công tác Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 như sau:

#### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

*1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:*

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi thành Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh<sup>1</sup>; Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch số 11/KH-SKHCN ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Sở Khoa học và Công nghệ về Phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ tại Sở Khoa học và Công nghệ năm 2022; Kế hoạch số 43/KH-SKHCN ngày 11/7/2022 về việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác phòng, chống tham nhũng tại Sở Khoa học và Công nghệ để chỉ đạo các phòng chuyên môn và đơn vị thuộc sở triển khai thực hiện.

*1.2. Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ; chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung Ương về phòng, chống tham nhũng:*

---

<sup>1</sup> Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020, của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022, của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019, của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022; Kế hoạch số 909/KH-UBND ngày 01/04/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Chi ủy Chi bộ và Lãnh đạo Sở lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Kế hoạch số 11/KH-SKHCN về công tác phòng chống tham nhũng; tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật, nhất là tuyên truyền phổ biến các văn bản về phòng, chống tham nhũng cho toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan.

Tổ chức quán triệt đầy đủ đến đảng viên, công chức, viên chức, người lao động các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tổ chức triển khai Chỉ thị số 05/CT-TW của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đã nâng cao trách nhiệm của Chi bộ và từng đảng viên, công chức, viên chức trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Đưa công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trở thành nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan.

*1.3. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp:*

Thường xuyên tổ chức rà soát các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động khoa học và công nghệ do các Bộ, ngành Trung ương và tỉnh Kon Tum ban hành để kịp thời phát hiện các văn bản không phù hợp, dễ bị lợi dụng để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoặc thay thế, bãi bỏ.

Qua công tác rà soát văn bản pháp luật từ đầu năm đến nay, Sở KH&CN xác định không có văn bản nào về pháp luật về khoa học và công nghệ (*do Trung ương, tỉnh ban hành*) không phù hợp, dễ bị lợi dụng để tham nhũng.

*1.4. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách):*

Tổ chức bộ máy hiện nay của Sở được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng các quy định của Trung ương và của Tỉnh<sup>2</sup>.

Công tác phòng, chống tham nhũng tại Sở KH&CN giao cho Thanh tra Sở tham mưu thực hiện. Tổ chức bộ máy Thanh tra Sở có 03 biên chế (gồm: 01 Phó Chánh Thanh tra và 02 chuyên viên).

*1.5. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:*

Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, được đưa vào kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật hàng quý để tổ chức thực hiện.

Hình thức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tại các buổi họp giao ban tại sở và các đơn vị trực thuộc với lượt người được tuyên truyền, phổ biến, quán triệt là 55 người.

<sup>2</sup> Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Ban chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017; Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum

Ngoài ra, Sở thường xuyên đăng tải các văn bản pháp luật và văn bản về công tác phòng, chống tham nhũng lên trang thông tin điện tử Sở, nhằm tạo điều kiện cho công chức, viên chức truy cập nghiên cứu để thực hiện.

Sở cũng đã vận động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đăng ký tham gia cuộc thi báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật giỏi về pháp luật phòng, chống tham nhũng năm 2022 trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch số 1866/KH-UBND ngày 16/6/2022; cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật PCTN do các sở, ngành của tỉnh tổ chức.

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

### *2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:*

Thông qua cuộc họp Chi bộ theo định kỳ và cuộc họp tổng kết cuối năm, Chi ủy Chi bộ, phối hợp Lãnh đạo Sở luôn đôn đốc, đồng thời kiểm tra việc công khai, minh bạch của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Những nội dung công khai, minh bạch của Sở KH&CN được niêm yết tại trụ sở cơ quan và gửi qua iOffice tới toàn thể cán bộ, công chức, người lao động biết, gồm: việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và công dân; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung mà theo quy định của pháp luật phải công khai, minh bạch.

Sở luôn thực hiện tốt việc công khai thủ tục hành chính (TTHC) theo quy định, đã niêm yết công khai bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tại cơ quan Sở và đơn vị trực thuộc; đồng thời đăng tải trên Website của Sở theo đúng quy định.

Thực hiện việc công khai số điện thoại, địa chỉ email của lãnh đạo Sở, lãnh đạo các Phòng, đơn vị trực thuộc để tiếp nhận những ý kiến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định của Luật PCTN.

### *2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:*

Việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tuân thủ nghiêm theo quy định của pháp luật và quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý, sử dụng tài sản công<sup>3</sup> đã ban hành. Tổ chức kiểm tra nội bộ về công tác tài chính, kế toán tại Sở và các đơn vị trực thuộc (theo Quyết định số 24/QĐ-SKHCN ngày 02/3/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ); qua kiểm tra đơn vị đã kịp thời nhắc nhở và chấn chỉnh thực hiện tốt về tài chính, kế toán không để xảy ra tình trạng tham nhũng.

### *2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:*

<sup>3</sup> Quyết định số 11/QĐ-SKHCN, ngày 27/01/2022 Về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý, sử dụng tài sản công tại Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 07/QĐ-TTNUDKHCN ngày 25/01/2022 của Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ.

Lãnh đạo Sở đã tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum (ban hành kèm theo Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum); Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 17/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018.

Ban hành Quyết định số 78/QĐ-SKHHCN, ngày 04/8/2020 về Quy chế làm việc của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum; Quyết định số 116/QĐ-SKHHCN ngày 09/09/2022 việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum. Trong đó, quy định cụ thể về nguyên tắc, chế độ trách nhiệm, quan hệ công tác và trình tự giải quyết công việc của Sở KH&CN tỉnh Kon Tum.

Từ đầu năm 2022 đến nay, Sở không có trường hợp vi phạm quy định về quy tắc ứng xử, về tặng quà và nhận quà tặng, về xung đột lợi ích trong cơ quan, đơn vị.

*2.4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:*

Sở đã ban hành Kế hoạch số 33/KH-SKHHCN ngày 19/4/2022 về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2022 tại Sở Khoa học và Công nghệ.

Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 05 trường hợp công chức, viên chức. Tuy nhiên, trong đó 04 trường hợp thuộc diện chuyển đổi công tác là các công chức được bố trí theo vị trí việc làm, theo trình độ chuyên môn được đào tạo và số lượng người làm việc chỉ có 01 người nên không thực hiện chuyển đổi được (khác với một số ngành khác có nhiều người làm việc trong cùng 1 vị trí việc làm); 01 trường hợp do khác nhau về ngạch công chức, viên chức nên không chuyển đổi được.

Từ đầu năm 2022 đến nay, Sở không có trường hợp nào vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện việc chuyển đổi.

*2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:*

*- Cải cách hành chính*

Để thực hiện công tác cải cách hành chính, Sở KH&CN đã ban hành các văn bản<sup>4</sup> để triển khai thực hiện.

*- Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt*

<sup>4</sup> Kế hoạch số 66/KH-SKHHCN ngày 30/12/2021 thực hiện công tác cải cách hành chính tại Sở Khoa học và Công nghệ năm 2022; Kế hoạch số 03/KH-SKHHCN ngày 14/1/2022 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 09/KH-SKHHCN ngày 08/02/2022 theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại Sở Khoa học và Công nghệ năm 2022; Kế hoạch số 12/KH-SKHHCN ngày 10/2/2022 phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở năm 2022 tại Sở Khoa học và Công nghệ.

Việc áp dụng khoa học, công nghệ tại Sở được cán bộ, công chức thực hiện thường xuyên, liên tục trong quá trình giải quyết công việc thông qua hộp thư điện tử công vụ, hệ thống quản lý văn bản Ioffice. Chính vì vậy, đã kịp thời thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo cơ quan, đảm bảo công tác trao đổi thông tin, tài liệu qua mạng và quản lý văn bản dễ dàng, thuận tiện, tiết kiệm thời gian và chi phí. Đồng thời, Sở thường xuyên đăng tải các thông tin, văn bản ban hành liên quan đến công tác PCTN cũng như các văn bản pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị lên trang thông tin điện tử của cơ quan nhằm cung cấp thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp theo Luật tiếp cận thông tin năm 2016.

Từ đầu năm 2022 đến nay, đơn vị đã thực hiện việc chi lương; các chế độ thanh toán theo lương qua hệ thống tài khoản thẻ ngân hàng theo quy định và Sở đã tiếp nhận 52 hồ sơ trong đó có 41 hồ sơ thu phí, lệ phí qua biên lai điện tử.

*2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:*

Sở đã tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập của công chức, viên chức theo đúng quy định<sup>5</sup>. Đến nay 100% công chức, viên chức đối tượng có trách nhiệm kê khai đã hoàn thành việc kê khai tài sản, thu nhập.

Từ đầu năm 2022 đến nay, Sở không có trường hợp phải xác minh, xử lý hành vi kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm không trung thực.

- Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ: 31 (trong đó số người: kê khai lần đầu: 0, kê khai bổ sung: 5 người, kê khai hàng năm: 19 người, kê khai phục vụ công tác cán bộ: 7 người).

- Số bản kê khai được công khai, hình thức công khai: 07

- Số người được xác minh tài sản thu nhập; kết quả xác minh: 0

- Số cuộc kiểm tra việc thực hiện quy định về kê khai, công khai tài sản, thu nhập; kết quả kiểm tra: 0

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo

*3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý:*

Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc về PCTN, trong đó:

- Số cuộc kiểm tra, giám sát, đôn đốc về PCTN trong nội bộ cơ quan: Không

- Số cuộc kiểm tra, giám sát, đôn đốc về PCTN của cơ quan chức năng: Không

<sup>5</sup>Quyết định số 14/QĐ-SKHHCN ngày 04/02/2021 phê duyệt danh sách đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020; Báo cáo số 84/BC-SKHHCN ngày 12/4/2022 Kết quả thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03 tháng 01 năm 2014 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản” Năm 2021; Kế hoạch số 59/KH-SKHHCN ngày 28/11/2022 Kế hoạch thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022 tại Sở KH&CN.

- Số vụ việc nghiêm trọng, phức tạp về PCTN được chỉ đạo xử lý: Không
- Số kiến nghị khắc phục sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật và trong tổ chức thực hiện đề PCTN

3.2. *Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán*

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (*Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...*): Không

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không

3.3. *Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo*

Thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là công tác tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Bộ Chính trị "*về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân*": Thực hiện theo quy định.

Thực hiện việc công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ email của lãnh đạo Sở, lãnh đạo các Phòng, đơn vị trực thuộc để tiếp nhận những ý kiến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định của Luật PCTN.

Từ ngày đầu năm 2022 đến nay, Sở luôn thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; không nhận được đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan tới lĩnh vực ngành quản lý.

3.4. *Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có):*

- Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng: Không
- Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng: Không
- Số Vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng: Không

3.5. *Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không*

3.6. *Kết quả xử lý tài sản tham nhũng*

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: Không
- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không
- + Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: Không
- + Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: Không

### 3.7. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: từ đầu năm đến nay Sở và các đơn vị trực thuộc không có sai phạm phải lý trách nhiệm của người đứng đầu tại cơ quan, đơn vị.

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: Không

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: Không

### 4. Công tác tham mưu chuyển đổi, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 tại các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Kon Tum.

- Ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Kon Tum xây dựng và áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan, đơn vị<sup>6</sup>.

- Kết quả áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 tại các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum đầu năm 2022 đến nay: tổng số đơn vị áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 là 114/141 đơn vị. Trong đó:

+ 20/20 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.

+ 10/10 UBND huyện, thành phố.

+ 09/09 Chi cục và tương đương thuộc Sở.

+ 76/102 UBND cấp xã.

- Số lượng các cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh chưa thực hiện chuyển đổi và áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 (đang duy trì áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008) gồm:

+ Chi cục Thủy lợi và phòng chống bão lụt

+ Các xã thuộc các huyện: Huyện Ngọc Hồi (Thị trấn Plei Kần, xã Bờ Y, xã Đăk Nông), huyện Sa Thầy (Thị trấn Sa Thầy, xã Sa Sơn, xã Sa Nhơn, xã Ya Tăng, xã Ya Xiêr, xã Sa Nghĩa, xã Hơ Moong), huyện Kon Plong (xã Pờ Ê, xã Măng Bút, xã Đăk Long), huyện Tu Mơ Rông (xã Đăk Na, xã Đăk Tơ Kan, xã Tu Mơ Rông, xã Đăk Sao, xã Văn Xuôi, xã Tê Xăng, xã Đăk Rơ Ông, xã Đăk Hà, xã Ngọc Yêu, xã Ngọc Lây), Thành phố Kon Tum (phường Duy Tân, phường Thống Nhất, xã Vinh Quang).

### 5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

Ban thanh tra nhân dân đã được thành lập và hoạt động tích cực tại đơn vị, qua giám sát thường xuyên đã góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm và phòng ngừa các hành vi tham nhũng.

### 6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

<sup>6</sup>Văn bản số 131/SKHCN-TCĐLCL ngày 17/02/2022.

Sở KH&CN không trực tiếp thực hiện các hoạt động quốc tế về phòng, chống tham nhũng. Toàn bộ hoạt động trong phòng, chống tham nhũng tại đơn vị thực hiện theo Hướng dẫn của Thanh tra tỉnh và các Quy định hiện hành.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG**

### **1. Đánh giá tình hình**

Qua công tác tuyên truyền giúp nâng cao ý thức, trách nhiệm của công chức, viên chức và người lao động; tạo sự đồng tình ủng hộ và nghiêm túc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, qua đó góp phần đẩy mạnh phong trào đấu tranh phòng chống tham nhũng trong toàn ngành KH&CN. Trong kỳ báo cáo không phát hiện trường hợp nào vi phạm về tham nhũng.

### **2. Dự báo tình hình tham nhũng**

Hành vi tham nhũng có thể xảy ra trong lĩnh vực: Việc thực hiện các nhiệm vụ KH&CN; việc thực hiện các quy định về đầu tư, quản lý tài sản của các đơn vị; việc giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan đến các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực quản lý Tiêu chuẩn đo lường chất lượng, An toàn bức xạ; thẩm định công nghệ; công tác thanh tra, kiểm tra ..vv

## **III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

1. Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị và nguyên nhân: Sở KH&CN đã tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch phòng chống tham nhũng, đồng thời tăng cường phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng tới toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan. Việc tham nhũng trong thực thi công vụ của công chức, viên chức cơ quan đến nay chưa xảy ra.

2. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị: Hiện tại trong lĩnh vực ngành quản lý chưa có biểu hiện của việc tham nhũng trong thi hành nhiệm vụ.

3. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN: hiện tại đơn vị không có khó khăn vướng mắc trong công tác PCTN: Qua triển khai các quy định về Luật phòng chống tham nhũng và các quy định hướng dẫn, Sở chưa gặp vướng mắc hoặc khó khăn trong công tác PCTN.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp**

#### ***1.1. Phương hướng chung trong thời gian tới:***

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác PCTN theo kế hoạch của Sở và các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến văn bản pháp luật nói chung và các văn bản về phòng, chống tham nhũng, đồng thời đăng tải lên trang thông tin điện tử của Sở và mục thông tin điều hành trên hệ thống quản lý văn bản (Ioffice) để toàn thể công chức, viên chức và người lao động nghiên cứu, thực hiện.

#### ***1.2. Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện:***



Thường xuyên kiểm tra, theo dõi việc thực thi nhiệm vụ của công chức, viên chức, người lao động để kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, những nhiều trong thực thi công vụ.

### **1.3. Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế:**

Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN; có các biện pháp kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động nhằm phòng ngừa tham nhũng, phát hiện và xử lý nghiêm đối tượng tham nhũng.

Bám sát các quy định của pháp luật để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn nhằm tránh sai sót, nhất là công tác quản lý tài chính, tài sản.

Thực hiện tốt công tác xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo, tránh để đơn thư tồn đọng kéo dài.

Chú trọng cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện luân chuyển cán bộ, công chức ở một số chức danh theo qui định để hạn chế tiêu cực có thể xảy ra

Phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra để phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra chú trọng thu thập đầy đủ thông tin để có kết luận thuyết phục; gắn kiểm tra hồ sơ, chứng từ, sổ sách với kiểm tra chất lượng thực tế tại hiện trường, hiện trạng.

## **2. Kiến nghị, đề xuất**

2.1. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về PCTN (*nếu phát hiện sơ hở, bất cập*): Không

2.2. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN (*nếu có vướng mắc*): Không

2.3. Đề xuất cơ quan có thẩm quyền áp dụng các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh PCTN, khắc phục những khó khăn, vướng mắc: Không

2.4. Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất: Không

*(Có các Biểu 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN kèm theo)*

Trên đây là báo cáo nội dung về kết quả công tác Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 của Sở Khoa học và Công nghệ, báo Thanh tra tỉnh biết, tổng hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc và các PGĐ Sở (biết);
- Lưu VT, TTr.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Dũng**